

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ THIỆN
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 03/2021/DS-ST

Ngày: 12/3/2021

*“Tranh chấp về ly hôn, nuôi
con chung”*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN TỈNH GIA LAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ksor Juh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Chế Công Nghị**

2. Ông **Rmah Et**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Bá Thới** – Là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện tham gia
phiên tòa:* Ông **Nguyễn Ngọc Minh** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 99/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2020 về việc *“ly hôn, nuôi con chung”*; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: - Chị **Lê Thị Huyền Nh**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Sơn B, xã Ayun H, huyện Ph Th, tỉnh Gia Lai; (Có mặt)

Bị đơn: - Anh **Nguyễn Huy T**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố 19, thị trấn P Th, huyện P Th, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt lần 2)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 10 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị Huyền Nh trình bày:

Vào ngày 04/10/2017 chị và anh Nguyễn Huy T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện. Đến đầu năm 2019 thì vợ chồng thường xuyên cãi nhau vì bất đồng quan điểm sống, không cùng quan điểm về cách sinh hoạt, không có tiếng nói chung khiến vợ chồng trở nên căng thẳng, mặc dù nhiều lần tự giải quyết nhưng mâu thuẫn vẫn không giải quyết được. Hiện vợ chồng không còn yêu thương, tôn trọng và chăm sóc lẫn nhau. Thời gian vợ chồng sống ly thân đã lâu và không còn tình cảm, quan tâm đến nhau nữa. Vì vậy chị Nh yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Huy T

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Lê B, sinh ngày 16/01/2019, con đang ở với chị và chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh Tiến phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn anh Nguyễn Huy T đều vắng mặt không lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con chung và bị đơn cư trú tại thôn tổ dân phố 11, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự, tiến hành lập biên bản công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn anh Nguyễn Huy T vẫn vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Tại phiên tòa anh T vẫn vắng mặt lần thứ hai mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Huyền Nh và anh Nguyễn Huy T có tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 04/10/2017 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, Gia Lai nên quan hệ hôn nhân giữa chị Nh và anh T là hợp pháp. Quá trình chung sống giữa chị Nh và anh T thường xuyên mâu thuẫn nhau, không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Hai bên đã sống ly thân trong

khoảng thời gian dài, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nữa nên Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Lê Thị Huyền Nh và anh Nguyễn Huy T là trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu hai bên không còn tình cảm yêu thương nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Huyền Nh xin được ly hôn với anh Nguyễn Huy T .

[4]Về con chung: Hai bên có 01 con chung là Nguyễn Lê B , sinh ngày 16/01/2019, từ khi vợ chồng sống ly thân, con chung đang ở với chị Nh , chị Nh có nơi cư trú ổn định, có thu nhập đủ điều kiện nuôi con nên cần thiết giao con chung cho chị Nh nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Nh không yêu cầu anh T cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và Nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện phát biểu quan điểm về thủ tục tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử áp dụng, tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho chị Lê Thị Huyền Nh được ly hôn với anh Nguyễn Huy T và giao 01 con chung Nguyễn Lê B , sinh ngày 16/01/2019 cho chị Nh nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Xét đề nghị của VKS phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5]Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đồng chị Nh phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị Huyền Nh .

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Huyền Nh được ly hôn với anh Nguyễn Huy T .

2.Về con chung: Giao 01 con chung là Nguyễn Lê B , sinh ngày 16/01/2019 cho chị Lê Thị Huyền Nh trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung

kể từ ngày 12/3/2021 cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi. anh Nguyễn Huy T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và áp dụng việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh Tiến có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở thực hiện quyền này.

Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có.

4. *Về án phí*: Chị Lê Thị Huyền Nh phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007467 ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Chị Huyền đã nộp xong.

5. *Quyền kháng cáo*: Nguyên đơn, bị đơn được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Phú Thiện;
- Chi cục THADS (khi án có hiệu lực);
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Ia Peng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Ksor Juh

